TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/HS-ST
Ngày 10 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Huỳnh Thị Thu Thương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Bút
Ông Cao Văn Truyện

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang tham gia phiên toà: Ông Trần Minh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2024/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phan T, sinh ngày 01/01/1988 tại Đà Nẵng.

Nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện H, tp Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đ (sống) và bà Phan Thị B (chết ngày 01/4/2024); Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2023, có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Thanh T, sinh ngày 08/3/1997 tại Đà Nẵng.

Nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện H, tp Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1970 và bà Lê Thị S, sinh năm 1961; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2023, có mặt tại phiên toà.

3. Huỳnh Thanh T, sinh ngày 20/5/1995 tại Đà Nẵng.

Nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện H, tp Đà Nẵng; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1965 và bà Ngô Thị C, sinh năm 1966;

Tiền án: - Ngày 12/12/2019, bị TAND quận Liên Chiểu, tp Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về các tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 và khoản 1 Điều 175 của BLHS. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2023.

Nhân thân: - Ngày 27/9/2013, bị Toà án nhân dân huyện Hoà Vang xử phạt 09 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

- Ngày 04/12/2014, bị Toà án nhân dân huyện Hoà Vang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/12/2016.

- Ngày 06/5/2014, bị Công an xã Hoà Liên, huyện Hoà Vang xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2023, có mặt tại phiên toà.

Những người tham gia tố tụng:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phan Hoài K, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện H, tp Đà Nẵng. (Có mặt tại phiên toà)

+ Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1965; nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện H, tp Đà Nẵng. (Có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà của Nguyễn Phan T thuộc thôn Q, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng có một số đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma tuý, khoảng 20h30' ngày 22/10/2023, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý - Công an huyện Hoà Vang phối hợp với Công an xã Hoà Liên tiến hành kiểm tra nhà của Nguyễn Phan T. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện T, Nguyễn Thanh T, Huỳnh Thanh T và Phan Hoài K đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, T và T về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tang vật tạm giữ khi bắt quả tang: 01 cái nỏ bằng thủy tinh, bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng (các đối tượng khai nhận đây là ma tuý đá đã đổ vào để sử dụng trước đó (đã niêm phong)); 01 chai nhựa; 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa.

Theo Bản kết luận giám định số: 920/KL-KTHS ngày 30/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng, xác định: tinh thể màu trắng bám dính trong ống thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, xác định: Khoảng 17h30' ngày 22/10/2023, Nguyễn Phan T, Nguyễn Thanh T, Huỳnh Thanh T và Phan Hoài K ngồi nhậu với nhau tại đường Nguyễn Tất Thành thuộc xã Hoà Liên, huyện Hoà Vang, TP. Đà Nẵng thì Th rủ T, T và K mua ma tuý về nhà T để sử dụng chung, tất cả đồng ý và thống nhất ai có bao nhiêu thì góp bấy nhiêu, ai không có thì thôi. T, T và K không có tiền góp, riêng T đưa cho T 300.000 đồng để góp mua ma tuý nhưng do không biết chỗ mua nên T đưa cho T đi mua. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đường Phạm Như Xương thuộc phường Hoà Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng gặp đối tượng tên T (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma tuý đá với giá 300.000 đồng rồi cất giấu gói ma tuý trong người rồi mang về nhà T. Cùng lúc này, T, T và K đi về nhà của T. Tại đây, T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý và 01 bật lửa ra để dưới nền nhà trong phòng ngủ. Một lúc sau, T mang gói ma tuý về đến nhà T rồi đưa gói ma tuý cho T và cả nhóm đi vào phòng ngủ. T lấy gói ma tuý đổ vào nỏ thuỷ tinh rồi đốt lửa lên và cả nhóm đã sử dụng chung (T là người dùng bật lửa đốt vào nỏ thuỷ tinh, ai dùng bưng lên hít rồi để lại xuống nền). Đến khoảng 20h30' cùng ngày, lực lượng Công an huyện Hoà Vang phát hiện bắt quả tang như nêu trên. Kết quả thử nước tiểu đối với Nguyễn Phan T, Nguyễn Thanh T, Huỳnh Thanh T và Phan Hoài K đều dương tính với ma túy. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Phan T, Cơ quan điều tra không thu giữ thêm tang vật gì.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 30/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Phan T, Nguyễn Thanh T và Huỳnh Thanh T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Phan T, Nguyễn Thanh T ; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với Huỳnh Thanh T tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phan T, Nguyễn Thanh T và Huỳnh Thanh T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; đề nghị HĐXX xử phạt Nguyễn Phan T từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt Nguyễn Thanh T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù; xử phạt Huỳnh Thanh T từ 09 (chín) năm đến 10 (mười năm) tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 cái nỏ bằng thủy tinh và

toàn bộ vỏ bao gói đã niêm phong; 01 chai nhựa; 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa. Về án phí: các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan điều tra Công an huyện Hoà Vang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp được chấp nhận để làm cơ sở giải quyết vụ án. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Hoà Vang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang xác định được bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của ông bà Nguyễn Đ, Phan Thị B tại thôn Q, xã H, huyện H, tp Đà Nẵng (cha mẹ của bị cáo Nguyễn Phan T), tại thời điểm này ngôi nhà vẫn thuộc quyền quản lý, sử dụng, sở hữu của ông Đ, bà B nhưng không lấy lời khai làm rõ hành vi, ý chí của ông Đ, bà B đối với việc các bị cáo thực hiện tội phạm tại nhà của ông bà, HĐXX cũng đã trả hồ sơ điều tra bổ sung nhưng Viện kiểm sát không lấy lời khai là bỏ sót người liên quan. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã bổ sung ông Nguyễn Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và triệu tập tham gia tố tụng tại phiên toà, riêng bà Phan Thị B đã chết vào ngày 01/4/2024 nên không bổ sung vào tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung: Khoảng 17h30' ngày 22/10/2023, Nguyễn Phan T, Nguyễn Thanh T và Huỳnh Thanh T và Phan Hoài K ngồi nhậu với nhau tại đường Nguyễn Tất Thành thuộc xã Hoà Liên, huyện Hoà Vang, TP. Đà Nẵng, T đã khởi xướng cả nhóm gồm: Nguyễn Phan T, Nguyễn Thanh T và Huỳnh Thanh T cùng nhau sử dụng trái phép chất ma tuý và nhận được sự đồng ý thống nhất của cả 4 người, cả nhóm thống nhất ai có tiền thì góp và về nhà của Nguyễn Phan T sử dụng ma tuý. Sau đó, bị cáo T là người cung cấp địa điểm, chuẩn bị dụng cụ; Nguyễn Thanh T góp tiền và Huỳnh Thanh T đi mua ma tuý (cung cấp ma tuý). Đến khoảng 20h30' ngày 22/10/2023, tại nhà của ông bà Nguyễn Đ, Phan Thị B (là cha mẹ của Nguyễn Phan T) thuộc thôn Q, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng cả 04 người bao gồm 3 bị cáo T, T, T và Phan Hoài K tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý tại địa điểm trên thì bị lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Hòa Vang phát hiện, bắt quả tang. Theo Bản kết luận giám định số: 920/KL-KTHS ngày 30/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng, xác định: Tang vật thu giữ là tinh thể màu trắng bám dính trong ống thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại

Methamphetamine. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Phan T, Nguyễn Thanh T và Huỳnh Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 30/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Ngoài ra, vào lúc 17h30' ngày 22/10/2023 tại địa điểm các bị cáo ngồi nhậu, Phan Hoài K có mặt, tham gia bàn bạc, tiếp nhận ý chí của các bị cáo Nguyễn Phan T, Nguyễn Thanh T và Huỳnh Thanh T và thống nhất phương thức tổ chức sử dụng ma tuý, đó là: ai có tiền thì góp mua ma tuý về nhà Nguyễn Phan T cùng sử dụng chung, không có tiền thì không cần góp. Bản thân K và 3 bị cáo còn lại đều thống nhất, không ai có ý kiến phản đối, vào thời điểm này ý chí của K đã thống nhất với ý chí của các bị cáo còn lại là cùng mua ma tuý về nhà T sử dụng chung, Phan Hoài K và các bị cáo T, T không góp tiền vì không có tiền. Đồng thời, sau đó K cũng đã thực hiện theo đúng sự thống nhất bàn bạc trước đó, cụ thể là có mặt đúng thời gian và địa điểm đã hẹn tổ chức sử dụng ma tuý với mục đích sử dụng ma tuý cùng với 3 bị cáo trên và thực tế cũng đã tham gia sử dụng ma tuý cùng với cả nhóm. Như vậy, về mặt ý chí ngay tại thời điểm khởi xướng và chuẩn bị thực hiện tội phạm K đã cùng thống nhất ý chí với các bị cáo khác, và cũng đã tham gia thực hiện hành vi cùng tổ chức sử dụng trái phép ma túy cho nhau theo phương thức và sự phân công cả nhóm đã đưa ra ban đầu, do đó hành vi của Phan Hoài K có dấu hiệu phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự với vai trò đồng phạm với ba bị cáo T, T, T. Việc Cơ quan điều tra Công an huyện Hoà Vang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang không khởi tố, truy tố đối với Phan Hoài K là bỏ lọt tội phạm. HĐXX đã trả hồ sơ điều tra bổ sung đề nghị làm rõ hành vi phạm tội của Phan Hoài K và khởi tố theo quy định của pháp luật nhưng Viện kiểm sát không thực hiện và giữ nguyên quan điểm. Do đó, để đảm bảo không bỏ lọt tội phạm, HĐXX kiến nghị Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng xem xét xử lý đối với Phan Hoài K theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Bản thân các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma tuý và quy định của pháp luật đối với việc sử dụng ma tuý nhưng lại tổ chức cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, trước khi tổ chức sử dụng ma tuý giữa các bị cáo và Phan Hoài K đã có sự thống nhất cách thức sử dụng, địa điểm sử dụng và ai có tiền thì góp tiền, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, Huỳnh Thanh T là người đi mua ma túy, T góp tiền, Tcung cấp địa điểm để cả 4 người bao gồm 3 bị cáo và Phan Hoài Khanh cùng tổ chức sử dụng trái phép ma túy cho nhau. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an của xã hội, phạm tội thuộc trường hợp đối với 02 người trở lên được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS. Vì

vậy khi lên mức hình phạt cần xử các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trong vụ án này, bị cáo T phạm tội với vai trò tích cực hơn nên cần xử mức án cao hơn các bị cáo khác. Xét thấy, Nguyễn Phan T, Nguyễn Thanh T và Huỳnh Thanh T có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo T, T không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội trong thời gian chưa được xoá án tích nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS nên cũng cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội.

Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Nguyễn Phan T có bà ngoại tên Nguyễn Thì K là liệt sĩ; Nguyễn Thanh T từng tham gia nghĩa vụ quân sự nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Đối với đối tượng tên T đã bán ma túy cho T, quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên sẽ được tiếp tục điều tra xử lý sau. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Hoài K và 3 bị cáo Nguyễn Phan T, Nguyễn Thanh T và Huỳnh Thanh T Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ là có cơ sở nên HĐXX không đề cập xử lý. Đối với ông Nguyễn Đ là chủ sở hữu ngôi nhà mà các bị cáo sử dụng làm địa điểm tổ chức trái phép sử dụng ma túy nhưng ông Đ không biết bị cáo sử dụng nhà mình làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép ma túy nên HĐXX không xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe máy T sử dụng đi mua ma tuý, T xác định mượn của người bạn quen biết ngoài xã hội tên C, không rõ nhân thân, lai lịch và đã trả lại xe ngay sau đó nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Đối với 01 cái nỏ bằng thủy tinh và toàn bộ vỏ bao gói được đã niêm phong trong phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Tp Đà Nẵng; 01 chai nhựa; 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa là công cụ phạm tội nên tuyên tịch thu tiêu huỷ.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Phan T, Nguyễn Thanh T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Nguyễn Phan T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/10/2023.

Nguyễn Thanh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/10/2023.

Huỳnh Thanh T 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/10/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên: - Tịch thu tiêu hủy 01 cái nỏ bằng thủy tinh và toàn bộ vỏ bao gói được đã niêm phong trong phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Tp Đà Nẵng; 01 chai nhựa; 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa.

(Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/02/2024)

Án phí hình sự sơ thẩm Nguyễn Phan T, Nguyễn Thanh T và Huỳnh Thanh T mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đồng.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay, ngày 10/5/2024.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Thị Thu Thương

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hoà Vang;
- VKSND tp ĐN;
- Chi cục THADS huyện Hoà Vang;
- Công an huyện Hoà Vang;
- Phòng Kiểm tra TAND tpĐN;
- Lưu hồ sơ vụ án.